

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

</

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
22	BP2280X500	Đặng Thị Lệ	10/08/1983	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trung tâm GDTX tỉnh Bình Phước
23	BP2280X503	Bùi Thị Hà	10/07/1988	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.49	141	Giỏi				Trung tâm GDTX tỉnh Bình Phước
24	BP2280X504	Nông Thị Như	26/04/1987	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.45	141	Giỏi				Trung tâm GDTX tỉnh Bình Phước
25	BP2280X505	Phạm Thị Hoa	13/08/1986	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.5	141	Giỏi				Trung tâm GDTX tỉnh Bình Phước
26	CB2220X302	Mai Kim Lợi	16/02/1991	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.93	141	Khá				Trường Đại học Bạc Liêu
27	CB2220X341	Nguyễn Hồng Tâm	17/12/1993	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.59	141	Giỏi				Trường Đại học Bạc Liêu
28	CB2222X202	Huỳnh Văn Hiến	18/06/1979		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.48	141	Giỏi				Trường Đại học Bạc Liêu
29	CB2320X501	Nguyễn Kim Liên	01/09/1991	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.07	141	Khá				Trường Đại học Bạc Liêu
30	CL2122X747	Nguyễn Vũ Thiên Kim	22/10/1996	N	EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.77	141	Khá				Trường Cao đẳng Công Nghệ và Du Lịch
31	CM2022X137	Phan Minh Lam	27/03/1987		EF2022X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.76	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
32	CM2067X107	Nguyễn Cẩm Tú	06/04/1988	N	ET2067X1	Thú y	Đại học - Học từ xa	3	171	Khá		1.200.000	HK1/2024-2025	Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
33	CM2120X728	Đào Thị Thùy Mỹ	19/04/1988	N	EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.3	141	Trung bình				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
34	CM2132X443	Kiều Lâm Đồng	07/07/1992		ET2132X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.33	141	Trung bình				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
35	CM2132X445	Lê Tuyết An	22/03/1996	N	ET2132X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.81	141	Khá		800.000	HK3/2023-2024	Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
36	CM2220X032	Nguyễn Thị Cẩm Thi	15/01/1997	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.38	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
37	CM2220X305	Lương Thái Trần	10/09/1983		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.35	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
38	CM2222X126	Đoàn Hoàng Huy	04/11/2001		EC2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.73	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
39	CM2222X205	Vũ Thị Thúy Nga	23/01/1985	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.86	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
40	CM2232X357	Ngô Diễm My	17/12/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
41	CM2232X359	Diệp Văn Siêng	13/02/1982		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.16	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
42	CM2232X360	Nguyễn Việt Bắc	09/06/1981		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.9	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
43	CM2232X531	Hà Vũ Linh	06/06/1980		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
44	CM2232X532	Thái Dương Linh	02/11/1991		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
45	CM2232X533	Nguyễn Thùy Nguyên	17/06/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.06	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
46	CM2232X534	Lâm Thị Thanh Nhân	08/03/1989	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.07	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
47	CM2232X535	Trần Yến Nhi	26/07/1996	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.07	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
48	CM2232X536	Trần Văn Tia	18/10/1977		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.79	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
49	CM2232X538	Trần Kim Liễu	08/08/1990	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.06	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
50	CM2232X540	Trương Vũ Linh	22/02/1986		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
51	CM22V1X414	Nguyễn Thị Huyền Trinh	06/02/2000	N	EC22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
52	CM22V1X929	Nguyễn Thiện Phú	23/06/1991		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.42	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
53	CM22Z9X015	Phạm Lam Phương	05/02/1990	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.7	141	Xuất sắc				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
54	CM23V1X004	Võ Khắc Nguyên	12/10/1993		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.3	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Cà Mau
55	CT1522X047	Châu Phúc Hậu	25/06/1988		CT1522X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.45	112	Trung bình		800.000	HK3/2022-2023	Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ
56	CT2232X397	Trần Duy Khánh	30/04/1999		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.54	141	Khá				Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ
57	CT22Z9X016	Diệp Bình Nguyên	23/02/1984		ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ
58	DC2120X740	Hà Thị Phương Linh	30/05/2001	N	EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.95	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
59	DC2120X742	Thượng Quan Thiên Ân	05/05/1996		EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
60	DC2122X737	La Thị Mỹ Huyền	17/03/1999	N	EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
61	DC2220X368	Lê Trường Giang	05/05/1988		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.19	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
62	DC2220X369	Lê Thanh Tuấn	20/12/1994		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
63	DC2232X495	Bùi Thị Diễm Hương	28/02/1995	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.68	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
64	DC2232X509	Đinh Minh Phước	18/12/1982		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.32	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
65	DC2232X652	Đặng Thủy An	28/03/2000	N	ET2332X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
66	DC2273X021	Trần Quốc Bảo	20/11/1988		EP2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.41	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
67	DC2273X256	Trần Sơn Tùng	28/08/1986		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.43	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
68	DC2280X505	Lê Ngọc Mỹ Dung	25/05/1991	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.34	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
69	DC2280X506	Võ Thị Thu Thủy	07/03/1983	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.7	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
70	DC2280X507	Phan Quốc Việt	28/08/1987		EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.2	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
71	DC2280X508	Dương Tuấn Anh	26/08/1988		EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
72	DC2280X509	Nguyễn Thị Thùy Trang	17/05/1987	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.01	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
73	DC2280X513	Thạch Ngọc Hải	04/04/1981		EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.37	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
74	DC22V1X402	Huỳnh Thị Thảo Hiền	09/04/1999	N	EC22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.53	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
75	DC22V1X801	Nguyễn Thị Thúy An	13/10/1985	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
76	DC22V1X802	Lưu Hoàng Anh	15/11/1975		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.08	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
77	DC22V1X803	Lê Thị Loan Anh	02/12/1993	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.28	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
78	DC22V1X804	Nguyễn Thị Vân Anh	01/12/1984	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.47	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
79	DC22V1X808	Thân Thị Ngọc Bích	13/08/1990	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
80	DC22V1X809	Trương Ngọc Bích	01/03/1984	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.38	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
81	DC22V1X810	Lê Thanh Bình	20/07/1997		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.65	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
82	DC22V1X811	Đồng Thị Ngọc Châu	28/11/1988	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.81	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
83	DC22V1X812	Hồ Thị Bảo Châu	29/09/1994	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
84	DC22V1X814	Huỳnh Quốc Cường	09/08/2000		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.11	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
85	DC22V1X816	Phạm Thị Trúc Đào	15/09/1989	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.42	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
86	DC22V1X818	Lê Ngọc Diễm	21/10/1997	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
87	DC22V1X820	Nguyễn Thị Thùy Dung	07/02/1986	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.47	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
88	DC22V1X821	Nguyễn Hoàng Em	02/08/1992		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.26	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
89	DC22V1X823	Trần Thị Giang	17/03/1996	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
90	DC22V1X824	Huỳnh Thị Ngọc Giàu	14/08/1997	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.64	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
91	DC22V1X825	Phan Thị Ngọc Hân	21/07/1999	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.27	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
92	DC22V1X826	Dương Kiều Hạnh	12/01/1990	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.32	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thể miễn giảm vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
93	DC22V1X834	Trần Quang Khải	13/06/1988		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.43	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
94	DC22V1X836	Nguyễn Thị Hoài Khuyên	08/12/1983	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
95	DC22V1X838	Nguyễn Thụy Thùy Lam	18/12/1983	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.83	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
96	DC22V1X839	Nguyễn Phương Linh	19/05/1991	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.31	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
97	DC22V1X840	Đặng Bích Loan	15/09/1997	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.69	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
98	DC22V1X841	Huỳnh Kim Lợi	02/02/1980	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.64	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
99	DC22V1X842	Nguyễn Quang Long	30/06/1988		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.08	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
100	DC22V1X845	Nguyễn Hoàng Mi	25/08/1984		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.72	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
101	DC22V1X850	Bùi Vũ Hà My	13/11/1990	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.3	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
102	DC22V1X852	Lê Duy Nam	01/01/1985		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.74	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
103	DC22V1X853	Nguyễn Đặng Đăng Ngân	22/12/1994	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.69	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
104	DC22V1X862	Ngô Thị Yến Nhi	26/05/1993	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.41	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
105	DC22V1X864	Võ Huỳnh Như	23/12/1990	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.47	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
106	DC22V1X865	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	22/06/1989	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.21	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
107	DC22V1X867	Nguyễn Phi Ninh	15/05/1997		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.28	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
108	DC22V1X868	Trần Văn Phòng	15/04/1986		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.39	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
109	DC22V1X870	Lê Duy Phương	28/08/1994		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.87	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
110	DC22V1X880	Nguyễn Kim Thắm	18/09/1981	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.97	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
111	DC22V1X881	Văn Hòa Nhật Thanh	21/02/1996	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.39	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
112	DC22V1X882	Trần Thị Thu Thảo	01/06/1995	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.69	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
113	DC22V1X884	Nguyễn Phương Thảo	12/08/1991	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.41	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
114	DC22V1X886	Vô Văn Thi	19/07/1992		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.76	141	Xuất sắc		2.400.000	HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
115	DC22V1X892	Trần Thị Thu Thủy	16/02/1997	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
116	DC22V1X899	Nguyễn Thị Hoài Trang	16/01/1995	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.48	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
117	DC22V1X904	Phạm Đông Triều	03/10/1985		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.84	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
118	DC22V1X909	Nguyễn Minh Trung	22/08/1998		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
119	DC22V1X911	Lê Việt Tú	01/01/1998		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
120	DC22V1X916	Nguyễn Trọng Tường	29/10/1997		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.58	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
121	DC22V1X917	Trần Thị Vinh	07/02/1989	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.76	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
122	DC22V1X921	Nguyễn Thị Xuân	21/02/1985	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.71	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
123	DC22V1X922	Nguyễn Ngọc Yển	07/07/1985	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.39	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
124	DC22Z9X001	Bùi Tuấn Anh	25/02/1993		ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.49	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
125	DC22Z9X002	Nguyễn Hữu Bằng	28/01/1996		ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.96	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
126	DC22Z9X003	Nguyễn Thị Ánh Đào	14/06/1976	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.75	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
127	DC22Z9X005	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	31/08/1994	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.88	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
128	DC22Z9X008	Trần Kim Ngân	16/07/1989	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.79	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
129	DC22Z9X009	Phan Huỳnh Nhật Thanh	06/11/1979	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.88	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
130	DC22Z9X010	Trần Thị Ngọc Thảo	18/06/1985	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.49	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
131	DC22Z9X011	Nguyễn Minh Thùy	10/11/1986	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.87	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
132	DC22Z9X012	Lê Thị Tuyết Trinh	12/11/1978	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.57	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
133	DC22Z9X027	Phạm Trương Nhật Quang	03/12/1990		ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.94	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
134	DC22Z9X028	Trần Anh Tuấn	29/10/1973		ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.86	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
135	DC22Z9X030	Bùi Văn Anh	16/06/1991	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.85	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
136	DC22Z9X032	Phan Tấn Thiên Châu	09/06/1985	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	4	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
137	DC22Z9X035	Nguyễn Trần Thảo Linh	27/09/1992	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.7	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
138	DC2320X503	Trần Thị Ngọc Hà	15/05/1990	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
139	DC2320X504	Phan Thị Kim Liên	15/07/1990	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.3	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
140	DC2320X505	Lê Đình Ngô	01/01/1993		EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
141	DC2320X506	Đỗ Hoàng Như	18/06/1991		EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.19	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
142	DC2320X507	Đặng Thị Thủy Quyên	26/03/1998	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
143	DC2320X508	Ca Bé Quyên	01/01/1991	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.57	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
144	DC2320X509	Trần Thị Bích Thu	20/10/1993	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.14	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
145	DC2320X510	Lê Vũ Thuý Tiên	22/12/1993	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
146	DC2320X521	Nguyễn Thị Bình Giang	01/11/2001	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.06	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
147	DC2320X523	Đoàn Thùy Trang	02/09/1993	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.41	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
148	DC2320X530	Hoàng Thị Hương Anh	10/05/1997	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.12	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
149	DC2320X531	Nguyễn Thúy Hằng	19/08/1989	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
150	DC2320X532	Lê Hữu Hạnh	01/02/1995		EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.78	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
151	DC2320X542	Nguyễn Lam Thảo	06/12/2002	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.84	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
152	DC2322X202	Huỳnh Thị Kim Duyên	17/07/1993	N	EC2322X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
153	DC23V1X010	Nguyễn Duy Khánh	17/04/1984		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.15	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
154	DC23V1X011	Nguyễn Thị Kiều Lan	27/08/1998	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.36	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
155	DC23V1X012	Phan Văn Lil	17/12/1982		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.73	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
156	DC23V1X013	Phan Vũ Linh	02/10/1984		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.97	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
157	DC23V1X015	Giang Thị Thanh Nga	01/08/1995	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.75	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
158	DC23V1X016	Nguyễn Thị Diễm Ngân	06/09/1994	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
159	DC23V1X018	Nguyễn Thị Thanh Nhân	29/10/1984	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.38	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
160	DC23V1X022	Trần Thanh Phong	24/12/1985		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.2	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
161	DC23V1X023	Phan Hoàng Phúc	04/06/1993		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
162	DC23V1X026	Lê Tấn Thiên	03/11/1997		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.22	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
163	DC23V1X028	Thái Hồng Thư	16/06/1993	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.33	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
164	DC23V1X030	Nguyễn Thị Diễm Trinh	02/02/1986	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.43	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
165	DC23V1X032	Nguyễn Thị Kim Yến	24/06/1991	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.4	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
166	DC23V1X033	Nguyễn Thị Thùy Trang	25/07/1991	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.4	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
167	DC23V1X034	Nguyễn Thị Thanh Hương	11/10/1988	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.03	142	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
168	DC23V1X036	Trần Thị Kim Hằng	12/04/1989	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
169	DC23V1X037	Huỳnh Tổng Thống	28/06/1991		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
170	DC23V1X039	Trần Đan Thanh	01/12/1992		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.06	141	Khá		6.800.000	HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
171	DC23V1X052	Lý Thị Hồng An	13/03/1984	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
172	DC23V1X053	Lê Thanh Hiền	29/06/1979		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.92	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
173	DC23V1X054	Lê Trần Phước Huy	03/12/1989		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
174	DC23V1X055	Trần Thị Lâm	17/09/1987	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
175	DC23V1X056	Tổng Thành Thống	06/08/1985		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
176	DC23V1X058	Hà Mỹ Trang	30/10/1989	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
177	DC23V1X062	Lê Thị Thanh Xuân	28/08/1990	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.47	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
178	DI20V7X155	Bùi Duy Tiến	15/08/1989		EF20V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	2.51	156	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
179	DI20V7X198	Đặng Trung Kiên	08/09/1992		EF20V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	3.57	156	Khá	Hạ bậc			Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
180	DI21V7X353	Trần Mạnh Thứ	28/08/1994		EF21V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	3.07	156	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
181	DI22V7X036	Nguyễn Trần Nguyên	17/01/1996		EF22V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	3.22	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
182	DI22V7X037	Nguyễn Văn Nhân	07/07/1996		EF22V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	3.1	161	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
183	DP2180X106	Trương Thị Giang Thi	06/03/1997	N	ET2180X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.57	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
184	DP2222X207	Nguyễn Thị Thanh Dung	24/10/1991	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
185	DP2232X166	Phạm Thị Thúy Lài	14/11/1990	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.5	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
186	DP2232X353	Võ Thị Thanh Tâm	23/09/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.65	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
187	DP2280X500	Trà Thị Thanh Truyền	10/10/1986	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.16	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
188	DP2280X502	Ca Thị Huệ	09/04/1984	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.37	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
189	DP2280X503	Phạm Thị Mỹ Hậu	26/03/1993	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.4	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
190	DP2280X506	Bríu Thị Thọ	08/08/1994	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.36	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
191	DP2280X507	Nguyễn Thị Vỹ	10/04/1989	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.27	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
192	DP2280X508	Blúp ALuoi	10/07/1986		EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
193	DP2280X509	A Lăng Thị Nàng Hương	30/10/1997	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.04	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
194	DP2280X511	A Lăng Thị Hà	26/02/1994	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá		1.600.000	HK1/2024-2025	Trường Cao Đẳng Phương Đông
195	DP2280X514	Arâl Thị Thét	07/09/1991	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.14	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
196	DP2280X517	Nguyễn Thụy Thu Thơm	05/12/1991	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
197	DP2280X518	Poloong Nách	10/10/1994		EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
198	DP2280X522	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	02/09/1992	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.97	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
199	DP2280X523	Huỳnh Thị Nương	02/07/1989	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.39	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
200	DP2280X525	Trần Thị Minh Thúy	17/01/1990	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.4	141	Giỏi		1.600.000	HK1/2024-2025	Trường Cao Đẳng Phương Đông
201	DP2280X526	Nguyễn Thị Minh	02/09/1990	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.58	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
202	DP2280X528	Bling Hóa	05/10/1997	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.16	141	Khá				Trường Cao Đẳng Phương Đông
203	DP2280X535	Nguyễn Thị Tuyết	28/08/1987	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.38	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
204	DP2322X210	Nguyễn Hà Thương	15/10/1990	N	EC2322X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trường Cao Đẳng Phương Đông
205	DS2120X730	Võ Thị Thúy Hằng	30/05/1985	N	EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.53	141	Khá				Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên
206	DS2122X511	Lê Minh Tuấn	10/08/1991		ET2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.25	141	Trung bình				Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên
207	DS21V7X031	Trần Tiệp	15/04/1979		ET21V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	2.14	156	Trung bình				Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
208	DS2273X207	Nguyễn Văn Tuyến	01/08/1982		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.38	161	Giỏi		5.600.000	HK1/2023-2024	Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên
209	DT2032X534	Lê Thành Tài	20/10/1984		ET2032X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.08	141	Trung bình		600000	HK1/2021-2022	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
210	DT20V7X189	Trần Thành Công	12/09/1998		EF20V7X1	Công nghệ thông tin	Đại học - Học từ xa	2.23	156	Trung bình		1.200.000	HK1/2022-2023	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
211	DT2120X743	Trần Quốc Quân	1988		EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.11	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
212	DT2120X754	Võ Hoàng Hậu	15/01/1994		EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
213	DT2122X702	Bùi Thị Uyên	20/07/1979	N	EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
214	DT2220X306	Phan Ngọc Quế Anh	04/06/1995	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
215	DT2220X308	Lê Thanh Tâm	18/10/1994	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.68	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
216	DT2220X309	Phan Thị Ngọc Trâm	22/07/1993	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
217	DT2220X310	Võ Thị Bích Vi	25/07/1989	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.46	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
218	DT2222X118	Hồ Như Huỳnh	28/04/1998	N	EC2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.2	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
219	DT2222X210	Hồ Thị Như Ngọc	27/09/1985	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.14	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
220	DT2232X002	Nguyễn Hoàng	27/02/1984		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
221	DT2232X005	Nguyễn Thị Thanh Trúc	11/11/1998	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.86	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
222	DT2232X006	Bùi Thị Mỹ An	06/03/1989	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.01	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
223	DT2232X009	Trần Thị Tú Trinh	05/08/1988	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.2	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
224	DT2232X010	Trần Trọng Nhân	06/01/1992		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.33	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
225	DT2232X013	Nguyễn Ngọc Hải	22/04/1989		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
226	DT2232X014	Nguyễn Minh Tâm	23/06/1990		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.11	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
227	DT2232X015	Cao Phạm Minh Hiếu	24/08/1991	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
228	DT2232X016	Lê Thị Cẩm Vân	10/12/1990	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.08	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
229	DT2232X017	Đặng Thị Yến	20/09/1987	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.14	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
230	DT2232X020	Nguyễn Ngọc Nữ	02/12/1992	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.97	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
231	DT2232X021	Trương Võ Quốc Tuấn	14/10/1995		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.13	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
232	DT2232X022	Trần Hoàng Thanh	15/01/1983		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
233	DT2232X023	Phạm Lê Hào	01/01/1982		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.29	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
234	DT2232X024	Huỳnh Thị Bích Duyên	05/08/1992	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
235	DT2232X027	Nguyễn Tấn Hải	15/12/1983		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.11	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
236	DT2232X028	Trần Thị Bảo Anh	28/06/1996	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.28	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
237	DT2232X029	Trần Chung Hiếu	03/02/1984		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá		800.000	HK1/2024-2025	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
238	DT2232X030	Dương Thị Thúy Ngọc	13/01/1999	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.1	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
239	DT2232X032	Nguyễn Văn Tùng	23/02/1990		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
240	DT2232X033	Trần Thanh Tùng	27/02/1985		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.04	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
241	DT2232X035	Trần Thanh Tổng	16/09/1992		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
242	DT2232X036	Bùi Ngọc Giàu	01/01/1984	N	DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
243	DT2232X306	Nguyễn Tuấn An	26/02/1988		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.08	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
244	DT2232X415	Ngô Nguyễn Cường	31/03/1980		DT2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
245	DT2232X498	Lâm Thị Bảo Trân	03/09/1991	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.76	141	Khá				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
246	DT2273X210	Huỳnh Minh Tuấn	12/10/1982		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.42	161	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
247	DT22V1X930	Phạm Hoàng Kim Châu	18/04/1996	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
248	DT22V1X933	Trần Thị Mai Khanh	10/08/1989	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.22	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
249	DT22V1X934	Đào Đăng Khoa	22/12/1996		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.45	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
250	DT22V1X936	Huỳnh Mai	13/06/1996	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.35	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp
251	FL20V1X443	Nguyễn Tú Ngân	06/02/1996	N	ET20V1X2	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.91	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
252	FL21V1X065	Trịnh Tấn Thiên	21/07/1995		ET21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.76	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
253	FL21V1X300	Đặng Ngọc Sơn	20/03/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.32	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
254	FL21V1X301	Hoàng Tuấn Khanh	19/07/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.38	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
255	FL21V1X302	Nguyễn Quyết Thắng	05/05/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.35	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
256	FL21V1X304	Vũ Phi Năng	08/02/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
257	FL21V1X305	Hồ Hoàng Huy	24/03/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
258	FL21V1X307	Nguyễn Thanh Phong	18/09/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
259	FL21V1X308	Trần Thành Hồng Hiệp	20/06/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.21	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
260	FL21V1X310	Lê Giang Khánh	21/10/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.47	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
261	FL21V1X311	Nguyễn Kỳ Phong	01/07/2002		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.21	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
262	FL21V1X314	Dương Di Tuấn	06/09/1990		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá		10.650.000	HK2/2023-2024 HK3/2023-2024	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
263	FL22V1X015	Đỗ Thị Bích Sơn	12/04/1982	N	ET22V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.64	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
264	FL22V1X055	Lê Thị Thùy Trang	05/10/1995	N	ET22V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.54	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
265	FL22V1X130	Nguyễn Thị Diễm My	13/07/1997	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.44	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
266	FL22V1X162	Huỳnh Thị Thanh Nhã	02/03/2001	N	ET22V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.12	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
267	FL22V1X163	Nguyễn Thị Thảo Nhi	08/09/1998	N	ET22V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
268	FL22V1X164	Phan Nguyễn Hiền Nhi	06/03/2000	N	ET22V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.61	142	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
269	FL22V1X516	Lý Tuyết Nhi	17/06/1995	N	ET22V1X2	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
270	FL22V1X529	Trần Thị Minh Thư	28/10/1997	N	ET22V1X2	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
271	FL22V1X658	Nguyễn Thị Hồng Yền	12/10/1988	N	ET22V1X2	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.72	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
272	GH2232X307	Đinh Phước Nghiệp	16/09/1985		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.93	141	Khá				Trường Cao đẳng Giao Thông Vận tải Trung ương VI
273	GH2232X308	Bùi Hữu Phúc	27/05/1984		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trường Cao đẳng Giao Thông Vận tải Trung ương VI
274	GH2232X387	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	16/01/1984	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.44	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Giao Thông Vận tải Trung ương VI

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
275	GH2232X389	Phan Thanh Dân	27/03/1987		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trường Cao đẳng Giao Thông Vận tải Trung ương VI
276	GH2232X390	Nguyễn Thúy Phụng	05/02/1993	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3	141	Khá				Trường Cao đẳng Giao Thông Vận tải Trung ương VI
277	GL2232X309	Nguyễn Văn Nhân	29/10/1985		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.08	141	Khá				Trung tâm GDTX và Kỹ thuật tổng hợp Long An
278	GL2232X370	Nguyễn Thị Tố Quyên	21/05/1991	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.1	141	Khá				Trung tâm GDTX và Kỹ thuật tổng hợp Long An
279	GM2232X372	Nguyễn Thị Loan	02/09/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
280	GM2232X373	Nguyễn Thị Thu Ngân	07/09/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.97	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
281	GM2232X374	Trần Phạm Nhật Bình	14/10/1994	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.91	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
282	GM2232X375	Nguyễn Thị Kim Nga	29/05/1981	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.8	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
283	GM2232X376	Bùi Thị Kim Sơn	04/08/1987	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.95	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
284	GM2232X377	Nguyễn Thị Anh Thư	05/12/1988	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.73	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
285	GM2232X378	Nguyễn Thị Vân Kiều	24/10/1989	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.87	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
286	GM2232X502	Dương Võ Lâm Duy	16/03/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX Quận Ô Môn
287	GN22V1X945	Lê Cẩm Huỳnh	15/11/1988	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá				Trung tâm GDNN - GDTX Quận Thốt Nốt
288	GN22V1X948	Bùi Hữu Nghĩa	31/10/1980		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá				Trung tâm GDNN - GDTX Quận Thốt Nốt
289	GQ2232X311	Nguyễn Trọng Hoài	09/09/1991		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.17	141	Trung bình				Trung tâm GDNN - GDTX Gò Quao
290	GT2020X117	Trần Thị Hồng	24/04/1987	N	EF2020X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.61	141	Khá		1.200.000	HK1/2024-2025	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Giang Thành
291	GT2132X303	Trần Thị Mỹ Ngân	21/05/1995	N	ET2132X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.75	141	Khá		1.200.000	HK2/2023-2024	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Giang Thành
292	GT2232X150	Nguyễn Ngọc Ân	20/10/1986		ET2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.87	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX huyện Giang Thành
293	GT2280X500	Trần Thị Thắm	20/01/1985	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX huyện Giang Thành
294	GT2280X501	Nguyễn Thị Kim Phương	1983	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.69	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX huyện Giang Thành
295	GT2280X502	Đoàn Công Chánh	03/02/2000		EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX huyện Giang Thành
296	HN1832X184	Lê Ý Nhi	16/10/2000	N	EF1832X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.09	130	Trung bình				Trường Trung cấp Hồng Ngự

Các trường hợp nợ học phí có thể miễn giảm vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
297	KG1632X016	Hà Bảo Ngọc	09/02/1998	N	KG1632X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.12	112	Trung bình		1.200.000	HK1/2021-2022	Trường Cao đẳng Kiên Giang
298	KG2222X242	Nguyễn Thị Ngọc Tươi	24/07/1996	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.31	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Kiên Giang
299	KG2232X503	Phan Bảo Ngân	14/10/1993	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.01	141	Khá				Trường Cao đẳng Kiên Giang
300	KG2232X517	Lê Thị Ngọc Trâm	15/01/1993	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Kiên Giang
301	KG2229X017	Phạm Ngọc Huyền	20/10/1994	N	ED2229X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.69	141	Xuất sắc				Trường Cao đẳng Kiên Giang
302	KL2232X355	Đặng Thanh Thiện	24/09/1989		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.36	141	Trung bình				Trường Trung cấp nghề Vùng Tứ giác Long Xuyên
303	KT1822X133	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	19/07/1997	N	EF1822X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.88	148	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
304	KT1920X408	Trần Tổ Quyền	30/10/2000	N	EF1920X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.09	130	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
305	KT1922X107	Đào Thị Nhật Tâm	06/06/1996	N	EF1922X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.51	130	Khá		3.200.000	HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
306	KT2022X119	Thái Châu	29/10/1986		EF2022X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.38	141	Trung bình		22.800.000	HK3/2020-2021: 5.100.000 HK1/2021-2022: 3.900.000 HK1/2022-2023: 6.600.000 HK2/2022-2023: 7.200.000	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
307	KT2120X317	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	09/04/1995	N	EF2120X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.12	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
308	KT2120X706	Lê Thị Kim Ngân	03/11/2000	N	EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
309	KT2120X713	Trần Thị Kim Tuyến	03/04/1991	N	EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.79	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
310	KT2122X306	Lê Thanh Danh	27/01/1998		EF2122X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.8	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
311	KT2122X318	Lê Kim Ngọc	26/11/1997	N	EF2122X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.9	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
312	KT2122X359	Nguyễn Thị Vân Anh	25/12/1994	N	EF2122X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.19	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
313	KT2122X377	Nguyễn Thanh Phương	20/04/1998		EF2122X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.27	147	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
314	KT2122X383	Lục Kiến Minh	07/04/1997		EF2122X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.8	141	Khá		7.200.000	HK1/2023-2024: 5.600.000 HK1/2024-2025: 1.600.000	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
315	KT2122X407	Trương Hào Hiệp	23/11/1983		EF2122X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.5	144	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
316	KT2122X410	Mai Anh Phục	12/12/1989		EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.5	141	Khá		11.200.000	HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
317	KT2122X501	Dương Thị Xuân Huê	02/01/1993	N	ET2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.31	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
318	KT2122X506	Nguyễn Lê Anh Tuấn	24/01/1992		ET2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.23	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
319	KT2122X510	Đặng Tuấn Thanh	16/07/1988		ET2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.7	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
320	KT2122X714	Dur Minh Đường	27/09/1984		EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.41	141	Trung bình		2400000	HK2/2022-2023	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
321	KT2122X715	Châu Đỗ Hoàng Hà	08/10/1996		EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.06	144	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
322	KT2122X721	Nguyễn Thị Liễu	13/10/1990	N	EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.75	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
323	KT2122X725	Cao Văn Nhà	09/09/1984		EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.02	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
324	KT2122X749	Huỳnh Văn Tùng	07/08/1980		EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.06	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
325	KT2220X314	Đỗ Thị Kim Hạnh	11/01/1994	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.55	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
326	KT2220X317	Đào Anh Kim	25/10/1999	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.1	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
327	KT2220X318	Phạm Ngọc Khanh	14/03/1992	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.59	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
328	KT2220X322	Huỳnh Thị Thủy Ly	15/10/1996	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.43	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
329	KT2220X323	Nguyễn Thị Nờ	04/10/1992	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.1	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
330	KT2220X326	Nguyễn Thanh Nhi	06/05/1987		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.48	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
331	KT2220X329	Nguyễn Phước Toàn	09/06/1996		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.8	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
332	KT2220X334	Nguyễn Thái Trân	05/07/1999	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
333	KT2220X335	Lê Thị Ngọc Trân	18/09/1999	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
334	KT2220X336	Nguyễn Minh Triết	06/09/1992		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.59	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
335	KT2220X338	Trần Ngọc Minh Vy	28/11/1999	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.19	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
336	KT2220X339	Nguyễn Thị Như Ý	1994	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.14	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
337	KT2220X342	Trần Thị Ngọc Anh Thư	28/01/1999	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.18	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
338	KT2220X344	Phạm Thị Thủy Chung	05/01/1992	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.09	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
339	KT2220X347	Trương Văn Phụng	11/08/1996		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.49	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
340	KT2220X349	Nguyễn Thị Chánh Tâm	02/12/1996	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.11	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
341	KT2220X356	Đồng Văn Sơn	28/09/1990		ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.49	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
342	KT2220X358	Mã Thị Yến Như	20/10/1998	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.83	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
343	KT2220X361	Trần Thị Diễm My	07/02/1993	N	ED2220X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
344	KT2222X107	Trần Thị Kim Huệ	09/10/1991	N	EC2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.76	141	Khá		800.000	HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
345	KT2222X214	Châu Minh Cảnh	10/04/1984		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
346	KT2222X216	Trương Kim Chi	09/03/1994	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.17	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
347	KT2222X217	Đặng Quốc Dũng	24/07/1983		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.89	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
348	KT2222X219	Nguyễn Quốc Hội	03/10/1989		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.79	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
349	KT2222X226	Lý Kim Ngân	05/03/1991	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.67	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
350	KT2222X229	Phan Trọng Nguyễn	15/06/1999		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
351	KT2222X234	Trịnh Bích Tuyền	11/10/1981	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.81	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
352	KT2222X237	Trần Lê Thanh Trúc	18/01/1998	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.72	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
353	KT2222X244	Huỳnh Thị Xuân Đào	20/03/1994	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.42	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
354	KT2222X246	Danh Thái Thiện	28/02/1995		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.91	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
355	KT2222X247	Ngô Phú Yên	06/05/1975		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.89	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
356	KT2222X249	Nguyễn Thanh Mộng	04/01/1986		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.83	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
357	KT2222X250	Tạ Thanh Lục Tổ	28/08/1992		ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	3.64	141	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
358	KT2222X370	Võ Công Bình	08/02/1996		EP2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.95	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
359	LG2273X266	Lê Văn Lực	15/07/1986		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.44	161	Giỏi				Trung tâm GDTX Tỉnh Gia Lai
360	LK1832X055	Bạch Quốc Việt	01/04/1981		ET1832X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.2	129	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
361	LK2032X542	Nguyễn Thị Tâm Lành	08/11/1987	N	ET2032X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.06	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
362	LK2032X576	Trần Y Huỳnh	17/05/1996	N	ET2032X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.4	142	Trung bình		5.200.000	HK3/2023-2024 HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
363	LK2132X035	Nguyễn Quốc An	18/06/2000		ET2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
364	LK2132X315	Nguyễn Quốc Huy	05/12/2002		ET2132X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.43	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
365	LK2132X392	Nguyễn Thị Tuấn Tuấn	25/05/1997	N	ET2132X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.1	141	Trung bình		1.600.000	HK2/2023-2024	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
366	LK2232X079	Trần Thủ Nguyễn	14/05/1988		ET2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.59	141	Khá		1.200.000	HK1/2024-2025	Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
367	LK2232X143	Trương Thanh Pháp	24/05/2000		ET2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.56	143	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
368	LK2232X322	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	14/10/2000	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.61	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
369	LK2232X324	Huỳnh Văn Minh Em	01/01/1983		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.75	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
370	LK2232X332	Văng Đất Lợi	04/05/1980		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.62	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
371	LK2232X334	Võ Duy Thế Phương	16/03/1989		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.91	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
372	LK2232X335	Nguyễn Thị Quý	04/08/1983	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.91	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
373	LK2232X342	Nguyễn Hoài Thi	30/01/1991	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.1	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
374	LK2232X343	Trương Mỹ Trân	16/03/1999	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.58	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
375	LK2232X344	Đinh Cao Trí	26/06/1995		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.89	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
376	LK2232X346	Nguyễn Lữ Bình Trọng	01/04/2000		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.61	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
377	LK2232X351	Phan Thạch Anh	14/07/2000		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.73	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
378	LK2232X362	Lê Thị Loan Em	24/04/1982	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
379	LK2232X364	Trần Thanh Tâm	20/12/1991		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.24	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
380	LK2232X366	Trần Thị Hạnh	03/06/1988	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.99	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
381	LK2232X399	Trần Ngọc Diễm	23/03/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
382	LK2232X401	Huỳnh Thế Trung	11/07/1994		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
383	LK2232X403	Nguyễn Tiến Sinh	25/02/1995		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.14	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
384	LK2232X404	Nguyễn Minh Kha	09/12/1988		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.89	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
385	LK2232X478	Đoàn Thị Thơ	01/01/1990	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.48	141	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
386	LK2232X479	Nguyễn Thị Thu Phương	20/10/1987	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
387	LK2232X480	Phạm Trí Thức	05/04/1987		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.75	141	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
388	LK2232X481	Diệp Quang Vinh	15/03/1978		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.28	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
389	LK2232X482	Đoàn Đỗ Tường Oanh	15/12/1992	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.46	141	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
390	NA23V1X064	Võ Tấn Đạt	15/01/1990		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.31	141	Giỏi				Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú An Giang
391	NA23V1X065	Trần Thị Nga	14/07/1988	N	ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.04	141	Khá				Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú An Giang
392	NN2032X225	Trần Vũ Ca	08/09/2001		ET2032X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.2	142	Trung bình				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
393	NN2067X036	Đoàn Huỳnh Tuấn An	14/08/1997		ET2067X1	Thú y	Đại học - Học từ xa	2.88	171	Khá				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
394	NN2273X215	Dương Tấn Duy	26/01/1987		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.46	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
395	NN2273X218	Nguyễn Thị Mai Nhi	31/08/1990	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.53	163	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
396	NN2273X225	Phạm Tấn Trung	26/08/1997		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.5	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
397	NN2273X228	Mai Văn Cẩn	26/12/1989		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.37	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
398	NN2273X229	Lâm Nguyên Phú	18/01/1979		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.38	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
399	NN2273X230	Ngô Thanh Hiền	18/11/1982		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.47	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
400	NN2273X233	Nguyễn Huỳnh Đức	25/04/1998		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.49	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
401	NN2273X235	Đoàn Thanh Dù	21/10/1983		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.5	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
402	NN2273X236	Võ Thị Huyền Trân	16/06/1984	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.7	161	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
403	NN2273X237	Nguyễn Đại Lượng	16/05/1995		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.63	161	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
404	NN2273X240	Phan Hữu Bình	10/10/1989		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.72	161	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
405	NN2273X241	Nguyễn Trường Giang	19/11/1992		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.44	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
406	NN2273X243	Lê Thị Thùy Hương	16/11/1991	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.53	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
407	NN2273X244	Nguyễn Thị Mỹ Anh	24/01/1997	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.59	161	Giỏi				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
408	NN2273X251	Nguyễn Văn Út	01/01/1989		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.62	161	Xuất sắc				Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ
409	NS2232X505	Nguyễn Thị Thu Hà	16/02/1988	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.77	141	Khá				Trung Tâm GDNN-GDTX Thị Xã Ngã Năm
410	PL2222X103	Trần Kim Phiến	18/06/1994	N	EC2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.86	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX huyện Phước Long

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
411	PL22V1X955	Nguyễn Trường Duy	22/11/1994		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	2.92	141	Khá				Trung tâm GDNN-GDTX huyện Phước Long
412	PY2232X103	Võ Văn Tùy	05/05/1988		ET2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.79	141	Khá				Trung tâm GDTX Phú Yên
413	PY2232X315	Huỳnh Thị Kim Ly	08/10/1991	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trung tâm GDTX Phú Yên
414	PY2280X500	Lê Thị Nhân	20/10/1984	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.28	141	Giỏi				Trung tâm GDTX Phú Yên
415	PY2280X501	Nguyễn Thị Phường	01/01/1991	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.32	141	Giỏi				Trung tâm GDTX Phú Yên
416	TG1932X430	Lê Ngọc Hân	05/06/1989		EF1932X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.12	129	Trung bình		1600000	HK1/2023-2024	Trung tâm GDTX Tiền Giang
417	TG2273X267	Trần Thị Thu Thủy	26/07/1987	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.65	161	Xuất sắc				Trung tâm GDTX Tiền Giang
418	TG2320X515	Đoàn Thị Ngọc Diễm	13/04/1986	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.1	141	Khá				Trung tâm GDTX Tiền Giang
419	TG2320X516	Trần Thị Tuyết Mai	01/01/1982	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.03	141	Khá				Trung tâm GDTX Tiền Giang
420	TG2320X517	Đoàn Thị Triều	03/02/1983	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.93	141	Khá				Trung tâm GDTX Tiền Giang
421	TG23V1X042	Lê Trọng Nghĩa	31/03/1984		ED23V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi		2.800.000	HK3/2023-2024	Trung tâm GDTX Tiền Giang
422	TL2232X021	Phan Phú Quới	25/12/1992		TL2232X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá		8.400.000	HK3/2023-2024	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thới Lai
423	TM1932X049	Nguyễn Việt Phương	04/08/1995		TM1932X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.61	129	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
424	TM2120X719	Phạm Duy Tân	30/05/1997		EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.05	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
425	TM2120X725	Võ Hoàng Việt	29/01/1988		EF2120X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.96	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
426	TM2132X015	Nguyễn Trọng Nghĩa	27/12/1996		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.8	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
427	TM2132X025	Nguyễn Văn Trắng	20/09/1996		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
428	TM2132X031	Nguyễn Văn Út	20/03/1980		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.8	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
429	TM2132X033	Lê Thanh Tùng	10/04/1993		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá		6.000.000	HK1/2024-2025	Trường Trung cấp Tháp Mười
430	TM2132X034	Đỗ Hoàng Lâm	09/09/1995		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.44	141	Trung bình				Trường Trung cấp Tháp Mười
431	TM2132X036	Nguyễn Quốc Hưng	20/01/1987		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.71	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
432	TM2132X038	Lê Ngọc Ngà	26/12/2000	N	TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	3.12	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
433	TM2132X039	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	31/05/2001	N	TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.97	141	Khá		6.000.000	HK1/2024-2025	Trường Trung cấp Tháp Mười
434	TM2132X040	Ngô Văn Mơ	28/11/1984		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.77	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
435	TM2132X051	Võ Lê Khương	28/11/2003		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.75	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
436	TM2132X052	Nguyễn Thị Kiều	25/02/1985	N	TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.91	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
437	TM2132X053	Nguyễn Anh Pháp	03/10/2003		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.67	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
438	TM2132X054	Võ Tấn Phúc	1991		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.92	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
439	TM2132X063	Nguyễn Hồng Cường	02/01/2001		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.87	141	Khá		1.200.000	HK1/2024-2025	Trường Trung cấp Tháp Mười
440	TM2132X064	Nguyễn Trung Thiên	11/07/2003		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
441	TM2132X066	Lê Anh Tuấn	19/07/1997		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.66	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
442	TM2132X068	Trần Hoàng Quân	26/05/1991		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.43	141	Trung bình				Trường Trung cấp Tháp Mười
443	TM2132X072	Lê Văn Quốc	06/06/1994		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.83	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
444	TM2132X077	Đinh Hải Long	10/03/1989		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.72	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
445	TM2132X078	Nguyễn Văn Dũng	01/01/1977		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.78	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
446	TM2132X083	Phạm Thạch Duy	10/02/1997		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
447	TM2132X084	Đoàn Thị Lệ Quyên	27/12/2003	N	TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.67	141	Khá		1.200.000	HK1/2024-2025	Trường Trung cấp Tháp Mười
448	TM2132X085	Ngô Thị Thùy Trang	17/03/2003	N	TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.59	141	Khá		1.200.000	HK1/2024-2025	Trường Trung cấp Tháp Mười
449	TM2132X086	Trần Hoàng Phúc	29/03/2001		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
450	TM2132X091	Nguyễn Văn Bía	01/01/1993		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
451	TM2132X092	Nguyễn Thị Kim Chi	12/07/2001	N	TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.98	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
452	TM2132X093	Nguyễn Lam Trường	15/08/1999		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.94	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
453	TM2132X097	Nguyễn Chí Nguyễn	08/09/2001		TM2132X1	Luật	Đại học - Học từ xa	2.71	141	Khá				Trường Trung cấp Tháp Mười
454	TM2273X242	Nguyễn Phong Phú	01/01/1998		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.49	169	Giỏi				Trường Trung cấp Tháp Mười
455	TM2273X264	Lê Hoàng Linh	01/01/1979		ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.45	161	Giỏi				Trường Trung cấp Tháp Mười
456	TN2232X417	Trần Thị Kiều Anh	31/05/1999	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.55	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
457	TN2232X419	Nguyễn Hồng Dân	31/01/1972		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.83	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
458	TN2232X423	Nguyễn Văn Đồi	01/01/1995		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.12	141	Trung bình				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
459	TN2232X425	Lê Trung Hiếu	1982		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.04	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
460	TN2232X426	Lê Thị Thu Hồng	27/03/1992	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.24	141	Giỏi				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
461	TN2232X427	Nguyễn Thị Thu Hường	17/12/1987	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.2	141	Giỏi				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
462	TN2232X428	Nguyễn Thị Diễm Kiều	20/08/1985	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.25	141	Giỏi				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
463	TN2232X429	Nguyễn Trọng Khương	13/09/1982		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.75	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
464	TN2232X430	Lê Văn Khương	04/01/1984		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.7	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
465	TN2232X431	Đào Phước Lợi	01/01/1992		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.23	141	Giỏi				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
466	TN2232X433	Nguyễn Minh Lũy	20/05/1977		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.79	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
467	TN2232X435	Nguyễn Tiến Nhanh	27/02/1989		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.42	141	Trung bình				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
468	TN2232X437	Bùi Thiện Nhân	12/04/1991		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.15	141	Trung bình				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
469	TN2232X438	Trương Minh Nhật	12/07/1990		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.06	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
470	TN2232X439	Nguyễn Thị Kiều Ngân	07/05/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.95	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
471	TN2232X441	Phùng Thị Nguyên	10/11/1984	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.71	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
472	TN2232X445	Lê Tú Phương	26/11/1984		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
473	TN2232X446	Phan Hữu Sang	01/01/1985		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.67	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
474	TN2232X447	Nguyễn Thị Tha	15/10/1986	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.3	141	Giỏi				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
475	TN2232X449	Đỗ Ngọc Trí Thắng	24/08/1982		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.11	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
476	TN2232X450	Trần Võ Anh Tiến	25/04/1995		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.37	141	Trung bình				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
477	TN2232X452	Lê Hoàng Vân	15/04/1985		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.63	141	Khá		7.600.000	HK3/2023-2024	Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
478	TN2232X454	Phùng Thị Mỹ Xuân	15/01/1989	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.18	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
479	TN2232X476	Trần Thúy Linh	22/12/1984	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.13	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
480	TN2232X477	Trương Thanh Vinh	25/09/1980		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.56	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
481	TN2232X488	Lê Thị Phí	01/01/1984	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.77	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông

Các trường hợp nợ học phí có thắc mắc vui lòng phản hồi qua email: hoangngocphuong@ctu.edu.vn

Stt	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Tên hệ ĐT	Điểm TB	TCTL	Xếp loại	Ghi chú	Nợ học phí	Học kỳ nợ	Nơi nhận QĐ cá nhân
482	TN2232X511	Võ Thị Phương Linh	11/04/1996	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.78	141	Khá				Trung tâm GDNN huyện Tam Nông
483	UH2122X425	Trần Quốc Tường	15/10/1992		EF2122X2	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.84	141	Khá				Trường Đại học Khánh Hòa
484	UH2232X384	Nguyễn Duy Tuyết Vân	31/03/1985	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.01	141	Khá				Trường Đại học Khánh Hòa
485	UH2232X393	Nguyễn Thị Ngà	12/06/1980	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.9	141	Khá		7.600.000	HK3/2023-2024	Trường Đại học Khánh Hòa
486	UH2232X394	Thái Thị Mai Trinh	21/06/1998	N	ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.08	141	Khá				Trường Đại học Khánh Hòa
487	UH2280X503	Nguyễn Thị Hải Hưng	14/08/1987	N	EF2280X1	Thông tin - Thư viện	Đại học - Học từ xa	3.8	141	Xuất sắc				Trường Đại học Khánh Hòa
488	UH22V1X956	Huỳnh Thị Kim Chi	15/06/1990	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.56	141	Giỏi				Trường Đại học Khánh Hòa
489	UH22V1X958	Bùi Minh Thịnh	02/10/1997		ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.65	141	Xuất sắc				Trường Đại học Khánh Hòa
490	UH22Z9X018	Lê Cao Hoàng Hà	15/04/1984	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.86	141	Xuất sắc				Trường Đại học Khánh Hòa
491	UH22Z9X019	Trần Tuyết Lê	01/10/1984	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.75	141	Xuất sắc				Trường Đại học Khánh Hòa
492	UH22Z9X020	Lê Thị Thu Nga	14/10/1989	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.78	141	Xuất sắc				Trường Đại học Khánh Hòa
493	UH22Z9X021	Võ Hoàng Như Nhu	06/03/1995	N	ED22Z9X1	Ngôn ngữ Pháp	Đại học - Học từ xa	3.78	141	Xuất sắc				Trường Đại học Khánh Hòa
494	UH2320X226	Trương Thị Ý Nhi	16/10/1992	N	EC2320X1	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.02	141	Khá				Trường Đại học Khánh Hòa
495	UH2320X518	Nguyễn Minh Quân	12/11/1990		EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.22	141	Giỏi				Trường Đại học Khánh Hòa
496	UH2320X538	Trần Thị Thu Hiền	25/02/1990	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.04	141	Khá				Trường Đại học Khánh Hòa
497	UH2320X539	Phan Trường Nguyên	20/02/1991		EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	2.82	141	Khá				Trường Đại học Khánh Hòa
498	UT2273X213	Mai Thị Cẩm Hồng	28/02/1989	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.73	161	Xuất sắc				Trường Trung cấp nghề Vùng U Minh Thượng
499	UT2273X261	Nguyễn Thị Út Ca	10/09/1989	N	ED2273X1	Bảo vệ thực vật	Đại học - Học từ xa	3.62	161	Xuất sắc				Trường Trung cấp nghề Vùng U Minh Thượng
500	UT22V1X961	Phạm Hòa My	22/11/1996	N	ED22V1X3	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.51	141	Giỏi				Trường Trung cấp nghề Vùng U Minh Thượng
501	VP21V1X330	Trương Minh Hải	26/07/1998		EF21V1X1	Ngôn ngữ Anh	Đại học - Học từ xa	3.22	141	Giỏi				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
502	VP2222X258	Trần Thị Hồng Quế	10/05/2000	N	ED2222X1	Quản trị kinh doanh	Đại học - Học từ xa	2.92	141	Khá				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
503	VP2232X463	Vũ Minh Trí	05/06/1990		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.85	141	Khá				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
504	VP2232X468	Phan Ngọc Nhớ	21/01/1989		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	2.88	141	Khá				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
505	VP2232X470	Nguyễn Vũ Kiệt	01/06/1994		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.39	141	Giỏi				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
506	VP2232X515	Hoàng Văn Giảng	17/11/1992		ET2232X2	Luật	Đại học - Học từ xa	3.12	141	Khá				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
507	VP2320X519	Trần Nhật Mỹ	21/05/1995	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.12	141	Khá				Trường Trung cấp Việt Hàn Phú Quốc
508	VT2320X526	Huỳnh Như	25/09/1992	N	EC2320X2	Kế toán	Đại học - Học từ xa	3.26	141	Giỏi				Trường Cao đẳng Luật miền Nam